

## THE UNIQUENESS IN THE WAY TO BUILD A SYSTEM OF CHARACTERS AND ANIMALS IN SAMUEL BECKETT'S PLAY WAITING *FOR GODOT*

### SỰ ĐỘC ĐÁO TRONG CÁCH XÂY DỰNG HỆ THỐNG NHÂN VẬT ĐỒ VẬT TRONG VỞ KỊCH *ĐỢI GODOT* CỦA SAMUEL BECKETT

**Hoàng Thị Sáu, Đặng Thị Hiền**  
Trường Đại học Quảng Bình

**ABSTRACT:** *Absurd theater is a unique genre that appeared in the first decades of the twentieth century in the West as a new phenomenon on the world literary forum. The work considered to be the opening for the theater of the absurd is Waiting for Godot by Samuel Beckett. Coming to each work of absurd drama, readers can admire the visual world that the author has painstakingly created, echoing the soul of the artist, from which they can decode the magical mysteries. In this article, we explore the uniqueness of the work's way of building a character-object system, in order to highlight the author's "objectification thinking" from a philosophical perspective. From there, the reader can realize that behind the monolithic appearance of the object, the author wants to imply great meanings in life, and from there the reader can also feel the human values from the object work.*

**Keywords:** *Samuel Beckett, object character, dramatization.*

**TÓM TẮT:** *Kịch phi lý là một thể loại đặc sắc xuất hiện vào những thập niên đầu của thế kỉ XX ở phương Tây như một hiện tượng mới lạ trên diễn đàn văn học thế giới. Tác phẩm được xem mở đầu cho kịch phi lý đó là *Đợi Godot* của Samuel Beckett. Đến với mỗi tác phẩm kịch phi lý, người đọc được chiêm ngưỡng thế giới hình tượng mà tác giả đã dày công kiến tạo, đồng vọng cùng tâm hồn người nghệ sĩ, để từ đó giải mã được những ẩn số kỳ diệu. Trong bài viết này, chúng tôi tìm hiểu sự độc đáo trong cách xây dựng hệ thống nhân vật đồ vật của tác phẩm, nhằm làm nổi bật "tư duy đồ vật hoá" của tác giả xét từ góc độ triết lí. Từ đó người đọc có thể nhận ra đằng sau cái vẻ ngoài nguyên khối của đồ vật tác giả muốn ám chỉ những ý nghĩa lớn trong đời sống, đồng thời qua đó người đọc cũng có thể cảm nhận được những giá trị nhân văn từ tác phẩm.*

**Từ khóa:** *Samuel Beckett, nhân vật đồ vật, kịch phi lý.*

#### 1. MỞ ĐẦU

Samuel Beckett sinh ngày 13.4.1906 và mất năm 1989 tại Pari. Ông là con út trong một gia đình khá giả tại Forock vùng ngoại ô thành phố Du-blin. Là một trong những người đại diện tiêu biểu cho kịch phi lý, Samuel Beckett người nổi tiếng và có vị trí quan trọng trên đất nước Anh và Pháp. Cuộc đời của Beckett trải qua nhiều biến cố thăng trầm điều đó đã tạo nên trong con người ông những nét dị biệt, song những nét dị biệt ấy đã hình thành một phong

cách nghệ thuật đặc sắc không trộn lẫn với bất cứ ai. Với "tư duy đồ vật hoá" của mình ông đã tạo nên hệ thống nhân vật phong phú trong mỗi tác phẩm. Ngoài hệ thống nhân vật hữu hình, nhân vật vô hình điều đặc biệt nhất ở đây ông xây dựng hệ thống nhân vật đồ vật. Đây không phải là lần đầu tiên nhân vật đồ vật xuất hiện trong tác phẩm văn học. Trong thế giới nghệ thuật cổ xưa, nhân vật đồ vật đã xuất hiện với chức năng thực hành nghi lễ. Trải qua sự phát triển của xã hội con người có cách nhìn về đồ

vật mới mẻ hơn. Thông qua đó phản chiếu tư duy của người nghệ sĩ về hiện thực xã hội đương thời.

*Đợi Godot* là vở kịch đầu tiên và cũng là tác phẩm giúp Beckett nổi tiếng sau này. Vở kịch được viết vào khoảng năm 1947, đến năm 1949 được công diễn lần đầu tiên vào ngày 13.01.1953. Ngay sau khi ra đời tác phẩm đã nhận được phản ứng gay gắt vì tính phi lý của nó. Nhưng rồi vượt qua những dư luận buổi đầu ấy, vở kịch ngày càng được đón nhận. Tính tới năm 1966, đã được dịch ra 20 thứ tiếng, biểu diễn tại 30 nước. Riêng ở Đức, nó đã thực sự là một vở kịch phổ cập với công chúng. Hơn ba mươi năm sau khi vở kịch ra đời, ở Châu Âu người ta vẫn không ngừng đổi mới cách trình diễn vở kịch ấy. Giờ đây, *Đợi Godot* đã không xa lạ gì với công chúng Việt Nam và toàn thế giới. Bài viết này chủ yếu dựa trên bản dịch vở kịch *Đợi Godot* của dịch giả Vũ Đình Phòng được giới thiệu trong cuốn *Văn học phi lý* của Nguyễn Văn Dân do nhà xuất bản Văn hoá thông tin ấn hành năm 2002. Trong tác phẩm này, con người được nhìn thấy như những dạng thức kỳ quặc, như các tên hề trên sân khấu. Thay vào đó là đồ vật lên ngôi và xâm chiếm toàn bộ sân khấu. Qua đó tác giả khẳng định được vai trò của một loại hình nhân vật giàu giá trị biểu cảm có sức sống và quyền năng đặc biệt “nhân vật đồ vật”.

Một trong những nhà văn kinh điển Nga, A. P. Chudakov đã công hiến cả cuộc đời cho việc nghiên cứu thế giới đồ vật và đưa ra một kết luận ngắn gọn, như một công thức: “Mọi nghệ sĩ đều nói bằng “ngôn ngữ” đồ vật của thời mình” [7]. Quả thật, các tác giả đương thời đều thông qua hệ thống nhân vật đồ vật để tái hiện thế giới hiện thực và xã hội thời mình đang sống như Hugo, Stendhal, Balzac, Tolstoi, Gogol, Sholokhov, Solzhenitsyn...

## 2. NỘI DUNG

Dù tồn tại ở bất cứ thể loại nào là tiểu thuyết, truyện ngắn hay kịch thì nhân vật vẫn là một yếu tố không thể thiếu để tạo nên giá trị

của một tác phẩm. Tư tưởng của nhà văn đa số được thể hiện thông qua nhân vật “Nhân vật văn học là con người cụ thể được miêu tả trong tác phẩm văn học, thể hiện quan niệm nghệ thuật và lý tưởng thẩm mỹ của nhà văn về con người” [4, 236].

Nghệ thuật xây dựng nhân vật ở mỗi tác giả đều không hề giống nhau. Mỗi nhà văn đều có cách xây dựng riêng về thế giới nhân vật trong các tác phẩm của mình. Nhân vật ấy có thể là con người cũng có thể là đồ vật tùy theo triết lý mà tác giả muốn chuyển tải trong mỗi tác phẩm.

Đặc biệt đến với kịch phi lý chúng ta thấy được cách xây dựng ngoại hình, nội tâm, ngôn ngữ, hành động của nhân vật có sự khác biệt hơn so với kịch truyền thống. Trong vở kịch *Đợi Godot* có năm nhân vật hữu hình: hai cặp đôi nhân vật là Estragon và Vladimir chúng gọi nhau là Gôgô và Đi Đi, cặp nhân vật thứ hai là Pozzo và Lucky, cuối cùng là nhân vật đưa trẻ báo tin. Điều đặc biệt ở đây Godot là nhân vật vô hình đã cùng với hệ thống nhân vật “Nhân vật đồ vật” để tạo nên nét đặc sắc riêng cho tác phẩm.

Trong kịch phi lý, đồ vật chủ yếu được sử dụng để tượng trưng hoặc ám chỉ cho những ý tưởng trừu tượng và suy nghĩ sâu sắc. Đồ vật được sử dụng như một phương tiện để người xem phân tích và đưa ra cảm nhận về các nhân vật. Tất cả điều này nhằm tạo ra một thế giới kịch phi lý và độc đáo.

Khác với những đặc trưng cơ bản của nhân vật trong kịch truyền thống, kịch phi lý của Beckett xây dựng hệ thống nhân vật riêng. Đối với các đồ vật trong vở kịch của mình, Beckett nâng chúng lên thành một nhân vật đóng vai trò quan trọng trên sân khấu. Lý thuyết về đồ vật được ông sử dụng xem là công cụ lưu giữ kỉ niệm, gợi nhắc quá khứ và qua đó rút ra được triết lý sâu sắc trong cuộc sống. Với ông nhân vật hữu hình và nhân vật vô hình tồn tại như một ảo ảnh, chỉ có “nhân vật đồ vật” là tồn tại thật và chi phối mọi hoạt động của con

người. Những nhân vật đồ vật như: chiếc mũ, đôi giày, chiếc vali và cây bên đường là hệ thống nhân vật tưởng chừng như vô nghĩa nhưng lại mang ý nghĩa hết sức to lớn.

### **2.1. Hệ thống đồ vật ám chỉ nỗi khổ hạnh luôn bám chặt lấy đời người**

Chiếc giày và chiếc mũ là những “nhân vật đồ vật”. Nó ít khi xuất hiện trên sân khấu trong các vở kịch truyền thống. Có chăng cũng chỉ là vật vô tri vô giác mà thôi. Nhưng giờ đây tác giả đã dùng hệ thống đồ vật ấy để ám chỉ nỗi khổ hạnh của con người. Hai nhân vật chính có vẻ như là đại diện cho hai khía cạnh trong một con người. Estragon luôn có vấn đề với đôi giày dưới chân, trong khi Vladimir thì có vấn đề với cái mũ trên đầu. Đây là sự đối lập giữa lý trí - cảm xúc giữa cơ thể và tinh thần. Họ đứng trước một con đường, có thể bỏ đi bất cứ lúc nào và họ luôn luôn nói về điều đó nhưng cuối cùng vẫn không làm được. Tác giả đã để chiếc giày và chiếc mũ tiêu khiển con người. Ban đầu chúng ta tưởng hành động tháo giày của Estragon là vô tình không có ý nghĩa gì hết. Nhưng thực ra hành động đó lại có tính hình tượng rất cao. Vừa mới xuất hiện trên sân khấu nhân vật đã cố cởi chiếc giày của mình. Nhưng càng đi sâu tác phẩm chúng ta lại bắt gặp hình ảnh Estragon với các cử chỉ “tao cởi dầy” “kéo được chiếc giày ra”:

*“Estragon: - Tao cởi giày. Mày chưa bao giờ như thế à?”*

*Estragon: - Từ cái thời tao bảo mày ngày nào cũng phải tháo giày ra. Giá mày theo lời tao thì đâu đến nỗi.*

*Estragon: - (thều thào) - Mày giúp tao với !”.*

Nhưng rồi dần dần chiếc giày và chiếc mũ chi phối mọi hoạt động của Vladimir, Estragon, Lucky... Nhân vật của Beckett hành động một cách vô nghĩa và ngôn ngữ là một mớ hỗn độn xô bồ, những lặp từ sáo ngữ. Có những đoạn độc thoại lạ thường bởi Lucky chỉ có thể suy nghĩ khi đội mũ lên đầu. Vì theo như lời nhân vật thì “Không đội mũ hấn không suy nghĩ

được”. Estragon cứ loay hoay mãi với cái mũ:

*“Vladimir: đã bao nhiêu lần tao tự nhủ rằng... (gã bỏ mũ, nhìn vào bên trong mũ, đưa tay khua, lắc, lại đội lên đầu).*

*Cuối cùng,... (Estragon dùng hết sức lực cuối cùng lại kéo được chiếc giày ra. Gã nhìn vào bên trong, khua tay sờ soạng bên trong, lật ngược, lắc mạnh, tìm dưới đất xem có thứ gì rơi ra không, không thấy gì, lại đưa bàn tay vào sờ thử, cặp mắt lơ đãng). Sao? [1, 461].*

Đôi giày cứ đeo bám Estragon khiến nhân vật này cời mãi không ra làm chúng ta phải suy nghĩ về nó. Đôi giày làm Estragon đau chân nhưng lại rất khó khi cời ra nó. Phải chăng tác giả muốn liên tưởng đến nỗi khổ hạnh của con người luôn bám chặt cuộc đời.

Nỗi khổ hạnh bám chặt lấy đời người của chúng ta, nhưng đâu phải lúc nào cũng giống nhau. Mỗi người sẽ có một nỗi khổ riêng, không ai giống ai và mỗi thời điểm sẽ có nỗi khổ khác nhau tùy thuộc vào hoàn cảnh. Bởi đau khổ trong cuộc sống thì vô vãn:

*“Estragon: - Không phải giày của tao*

*Vladimir: - Không phải của mày?*

*Estragon: - Giày của tao màu đen. Đôi này màu vàng.*

*Vladimir: - Mày tin chắc giày mày màu đen chứ?*

*Estragon: - Đúng ra là màu ghi*

*Vladimir: - Còn đôi này màu vàng? Mày đưa tao xem.*

Estragon: - (nhắc một chiếc) - Còn bây giờ tao thấy nó màu xanh” [1, 528 - 529].

Đôi giày hình tượng của nỗi đau khổ giờ không chỉ mang nhiều màu sắc từ đen, vàng, ghi, xanh....mà còn tượng trưng cho điểm nhìn khác nhau của mỗi người trong xã hội. Bởi lẽ, quan niệm của mỗi người về hạnh phúc rất khác nhau, đau khổ của người này có thể là hạnh phúc của người kia và ngược lại:

*“Vladimir: - Nó đi đôi giày của nó không vừa, thế là lấy giày của mày.*

*Estragon: - Những giày của tao quá nhỏ*

*Vladimir: - Đó là đối với mày, với nó thì*

không” [1, 529].

Đôi giày của Estragon quá nhỏ đối với Estragon nhưng đối với kẻ khác thì lại rất vừa. Cũng như Pozzo từng nói: *“Nước mắt của thế gian thì bao giờ cũng vẫn là ngần ấy. Kẻ này khóc thì kẻ khác nín. Tiếng cười cũng vậy”* [1, 488].

Người đọc thật bất ngờ biết bao khi một con người như Lucky lại chịu theo sự tiêu khiển của Pozzo, nhất là ngay cả trong lúc suy nghĩ Lucky cũng phải đội mũ lên mới suy nghĩ được. Sau khi Lucky đội mũ lên đầu liền tuôn ra một tràng đều đều:

*“Lucky: (Tuôn ra bằng giọng đều đều) - Nếu cho rằng tồn tại đúng như được trình bày trong những công trình công bố mới đây của Poincon và Wattmann do một Chúa trời hình dạng con người,..*

*... Những công lao của Farlo và Belcher chưa hoàn thành người ta không hiểu tại sao bắt chấp thể dục và việc tiến hành các môn thể thao như bóng bàn, quần vợt, bóng đá, chạy bộ và đi xe đạp trên sân rải nhựa đường cùng với thể thao trên không như cưỡi ngựa người ta thực hiện đánh quần vợt trên bãi cỏ trên băng mùa đông trên bãi biển đánh hockey với những ảnh hưởng...”* [1, 501 - 502].

Chính con người là chủ nhân của chiếc mũ vậy mà giờ đây họ trở thành tôi tớ của nó. Chiếc mũ điều khiển con người trong mọi việc kể cả suy nghĩ. Có những khi nó biến con người thành những tên hề ngớ ngẩn trong mắt mọi người:

*“Vladimir: - Cảm hộ tao.*

*Estragon: cảm mũ của Vladimir. Vladimir dùng cả hai tay chỉnh lại chiếc mũ của Lucky trên đầu gã. Estragon bỏ mũ ra, đội lên đầu chiếc mũ của Vladimir, rồi đưa mũ của gã cho Vladimir. Vladimir cảm mũ Estragon. Estragon dùng cả hai tay chỉnh lại chiếc mũ của Vladimir trên đầu gã. Vladimir bỏ mũ của Lucky, đội lên đầu mũ của Estragon rồi đưa mũ của Lucky cho Estragon. Estragon cảm mũ của Lucky.. Vladimir đưa mũ của Estragon cho Estragon. Estragon đưa mũ cho Vladimir. Vladimir đưa*

*mũ cho Estragon, ba cái mũ quay tròn trên đầu chúng. Trò diễn này được quay tròn với tốc độ rất nhanh”* [1, 534].

Hai nhân vật biểu diễn như những con rối hề trên sân khấu, hành động lặp lại một cách ngớ ngẩn, vô hồn. Ngôn ngữ con người cũng bị đánh mất, khán giả tưởng như mình đang xem một vở kịch câm của những thằng hề.

Giờ đây, chiếc mũ như là tác nhân bên ngoài áp đặt lên con người điều khiển con người. Con người tạo ra những sản phẩm để phục vụ chính mình thì lại càng đánh mất vai trò của chính mình. Phải chăng Lucky cũng chỉ là cái bóng của chính mình và của chiếc mũ kia. Chiếc mũ có sức mạnh, có thể lực vì nó có thể điều khiển hành vi của con người. Từ sự phi lý ấy Samuel Beckett muốn nói rằng tại sao chúng ta lại chịu sự chi phối của thế giới đồ vật trong khi chính chúng ta mới là chủ nhân. Cái phi lý của Beckett trở nên có lý khi ông đang cố cảnh tỉnh con người. Với trái tim thông thức và yêu thương con người, ông muốn nói rằng đừng bao giờ vô trách nhiệm với những vật mình tạo nên. Bởi sẽ có một lúc nào đó chính những vật ấy lại điều khiển chính con người đã tạo ra nó.

Nói về sự phi lý, chúng ta cũng bắt gặp trong vở kịch *Những chiếc ghế* của Ionesco. Vở kịch kết thúc bằng hình ảnh *Những chiếc ghế* tro tro bỏ lại trên sân khấu, kèm đó là chuỗi cười rộ lên từ đâu đó trong đám đông vô hình. Chiếc ghế xâm chiếm toàn bộ sân khấu, điều khiển hành động của con người. Chiếc ghế điển hình cho hiện tượng vật thể hóa, cho tâm trạng trống rỗng, tuyệt vọng và bất lực của con người trong xã hội.

Bằng cách đồ vật hóa, chúng ta thấy những phụ kiện này đôi khi chỉ mang chức năng hài hước. Chiếc mũ, đôi giày... trong *Đợi Godot* gợi cho chúng ta nhớ đến nhân vật chú hề Charlot - giống như đôi giày của Estragon, “gót gót, ngón chân khép vào nhau”. Cách mà Vladimir, trong một số trường hợp, “cởi mũ, nhìn vào trong, thọc tay qua mũ, lắc, gõ nhẹ, thổi vào, đội lại” và đặc biệt là việc trao đổi mũ

dài, liên quan đến hành động bất chước và chú hề. Trò chơi va li, trong đó Lucky luân phiên đặt và nhặt gánh nặng của mình, có lẽ cũng thuộc tiết mục xiếc, thuộc về “lối vào” của những chú hề mang tên “xếp và dỡ” [8].

## 2.2. Hệ thống đồ vật ám chỉ sự quẩn quanh tù túng và cô đơn của kiếp người

Cũng nằm trong hệ thống nhân vật đồ vật chiếc va li mang một ý nghĩa hết sức to lớn. Lucky xuất hiện cùng với một đồng đồ đặc “*Một chiếc va li nặng, một cái ghế gấp, một giỏ thức ăn và cánh tay khoác một tấm áo măng tô...*” [1,476].

Chiếc vali mà Lucky luôn luôn mang bên mình khiến người đọc tưởng rằng vali chứa toàn đồ quý giá. Chỉ có quý giá thì Pozzo mang theo bên mình như vậy. Vladimir thì tưởng rằng đó là hành lý: “Tại sao hân không đặt hành lý xuống”. Chiếc vali với vai trò là “nhân vật đồ vật” thì nó có tác động lớn tới nhân vật hữu hình. Lucky bị ngất đi nhưng “*dần dần cho tiếp xúc với chiếc vali, Lucky hồi tỉnh lại*”. Chiếc va li như là sự sống của Lucky vậy. Hình ảnh chiếc va li rơi xuống đất trong đó chứa toàn cát khiến chúng ta đặc biệt quan tâm. Phải chăng Beckett muốn gửi đến chúng ta thông điệp rằng: cuộc đời con người cũng như cát bụi mà thôi.

Cuộc đời như cát bụi - Beckett đã từng tâm sự: “các nhân vật của tôi dường như đang sụp đổ. Cuối tác phẩm của tôi chỉ còn lại cát bụi. Đó là cái có thể gọi thành tên”. Cái phi lý của Beckett nằm ngay trong sự nhận thức bi đát về thân phận con người, về cuộc đời và những nguyên nhân dẫn đến đau khổ tuyệt vọng.

Bởi không gian miêu tả ở đây là không gian chờ đợi:

“*Con đường ở nông thôn, có một cái cây. Chiều muộn. Estragon ngồi trên một phiến đá, cõ cỏi chiếc giày*” [1,459].

Và rồi sang ngày sau cũng cái cây nhưng: “*Chiều hôm qua nó đen xì và khẳng khiu! Bây giờ nó lại mọc lá*” [1,460].

Trên con đường ấy không có gì ngoài một cái cây trơ trụi là và một phiến đá mà Estragon

ngồi. Hình ảnh cái cây trơ trụi lá gợi lên trong lòng độc giả một không gian không còn sự sống. Vladimir: “Có thể nó chết rồi” hoặc “nó không đúng mùa”. Và hình ảnh phiến đá cũng là một vật bất động, vô tri vô giác. Những thứ đó làm không gian càng điều tàn hoang vắng, lãnh đạm gợi không khí chết chóc.

Trong vở kịch *Những chiếc ghế* của Ionesco cũng đã miêu tả cho chúng ta thấy khi nhân vật đồ vật xâm chiếm thì con người bị đẩy ra xa nhau:

“*Bà Già: (gọi ông già) - Ông ơi. Tôi không trông thấy ông nữa... Ông ở đâu? Họ là những ai thế này? Tất cả bọn họ muốn gì? Người kia là ai thế?*

Ông Già: - Bà nó ở đâu/Bà nó đâu? Semiramis?”

Hai con người cứ thế tìm nhau trong thế giới toàn là đồ vật ngự trị. Thì ở đây, một cái cây trơ trụi xâm chiếm toàn sân khấu càng khiến con người thấy mình cô đơn hơn. Hình ảnh cái cây tạo không gian cho vở kịch gợi lên cho người đọc quan niệm chung về cuộc đời của con người. Sự chật hẹp của không gian, sự ngăn ngủi của thời gian khiến con người nhỏ bé, quẩn quanh và không thể thoát ra được.

## 2.3. Hệ thống đồ vật ám chỉ sự áp bức, những ràng buộc không thể phá vỡ của xã hội đương thời

Với Beckett mỗi đồ vật mang một ý nghĩa riêng. Với mỗi thời điểm lịch sử khác nhau người ta cũng có thể thêm vào cho chúng những ý nghĩa khác nhau. Trong hệ thống nhân vật đồ vật của Beckett, chúng ta còn thấy hình ảnh của chiếc roi: (... *Pozzo lùi lại, quát mạnh roi vào không khí*). *Tiến lên! (Lucky bước lên). Lùi!(Lucky lùi). Quay!(Lucky quay người)...*” [1,504]. Chiếc roi như là nguyên nhân gây ra nỗi đau khổ của con người. Là thế lực luôn luôn đàn áp, đè bẹp con người trong nước mắt đau khổ. Chiếc roi có thể làm cho con người mất đi lý trí hay đi đến những ngã rẽ của cuộc đời.

Hình ảnh hai nhân vật Estragon và Vladimir xuất hiện cùng sợi dây có chiều dài

bằng một nửa chiều rộng sân khấu. Với sợi dây mỗi quan hệ của các nhân vật này như một sự thống trị nhất quán. Một người điều khiển người kia bằng sợi dây thừng quấn quanh cổ, giống như con ngựa kéo xe trong một mối quan hệ tàn ác, hống hách. Có lẽ Vladimir và Estragon không thể mừng rỡ cho bản thân bất cứ điều gì khác.

Và đây nữa hình ảnh sợi dây buộc vào cổ Lucky lúc ngắn lúc dài:

*“Gã thứ nhất dẫn gã thứ hai bằng một sợi dây thừng quấn quanh cổ khiến thoát đầu khán giả chỉ thấy Lucky đi, sau là sợi dây thừng, sợi dây khá dài...”* [1, 476].

Sang hồi hai: *“Dây thừng như hồi một, nhưng ngắn hơn rất nhiều, để Pozzo đi theo được thuận tiện hơn”* [1, 540].

Sợi dây thường thể hiện cho sự liên kết tạo nên sự thống nhất hay sự liên kết với thế giới bên ngoài. Nhưng cũng có lúc là sự ràng buộc thể hiện cho một khuôn khổ áp đặt. Có lẽ đây là sợi dây thừng như những áp bức vô hình trói buộc con người vào những đau khổ của cuộc đời. Thật tội nghiệp cho Lucky khi luôn luôn bị sợi dây thừng quấn quanh cổ. Dù sợi dây từ dài chuyển thành ngắn hơn nhưng bởi sợi dây đại diện cho những ràng buộc không thể phá vỡ của xã hội. Dù đã cố gắng vùng vẫy nhưng vẫn không thoát khỏi và đành cam chịu.

Cùng với Beckeeet, Chúng ta sẽ tìm thấy nhiều nét tương đồng với nhà viết kịch nổi tiếng Ionesco. Bằng kịch phi lý ông cho rằng mọi người sinh ra trên cõi đời này đều là nạn nhân của cái phi lý. Nó không từ một ai, vấn đề là ai đó có nhận ra hay không mà thôi. Ông để cho nhân vật bộc bạch trong tác phẩm *Kẻ cô đơn*: *“Vũ trụ đối với tôi là một cái chuồng lớn, hay đúng hơn là một nhà tù lớn. Bầu trời, chân trời là những bức tường”*.

Thông qua tác phẩm *Đợi Godot*, Beckeeet đã rất thành công khi sử dụng nhân vật đồ vật tưởng chừng như nhỏ bé, nhưng càng làm nổi bật về sự bất công của con người. Tác giả phản ánh hiện thực sâu sắc của xã hội bấy giờ. Tất cả

toát lên một triết lí chua chát về cuộc sống của con người là một chuỗi chờ đợi vô ích, mọi thứ chỉ là *“Dã tràng xe cát mà thôi”* [2]. Từ đó Beckett muốn nhắc nhở chúng ta biết bằng lòng với tất cả những gì mình có, biết xây dựng hạnh phúc từ thực tại của cuộc sống này.

#### **2.4. Hệ thống đồ vật gợi lên sự hư vô ngắn ngủi của cuộc sống đời người**

Các nhân vật đồ vật trong *Đợi Godot* tạo cho tác phẩm một không gian phi lý và chật hẹp. Không gian với sự bùng nổ, ngưng đọng, tất cả đã tạo điểm nhấn cho hệ thống nhân vật đồ vật lên ngôi. Suốt chiều dài vở kịch từ hồi I đến hồi II những địa điểm không gian không thay đổi:

Bước vào hồi I, tác giả giới thiệu:

*“Con đường ở nông thôn, có một cái cây. Chiều muộn. Estragon ngồi trên một phiến đá, cố cời chiếc giày”*

*Sang tới hồi II, không gian lặp lại:*

*“Hôm sau. Cũng giờ đó. Cũng địa điểm đó.”*

*Đôi giày của Estragon ngay cạnh rìa sân khấu, gót dính nhau, mũi chẻ ra. Mũ của Vladimir cũng ở chỗ đó.*

*Cây có vài chiếc lá.*

*Vladimir ra, vẻ tươi tỉnh...”* [1, 515].

Không gian địa lý gần như đã bị thủ tiêu, xuất hiện ở đây chỉ là bóng dáng thoáng của con đường ở nông thôn, với một cái cây. Đây là nơi các nhân vật gặp gỡ nhau để cùng chờ đợi. Chính sự lặp lại của không gian khiến người đọc cảm thấy mọi vật dường như không vận động. Do đó, phần này diễn ra dưới tác dụng của sự nghịch đảo đối với chuyển động mang tính chu kỳ. Hai yếu tố đại diện cho sự mâu thuẫn này: con đường và cái cây. Con đường trở lại trước sự đảo ngược của thời gian, bị hủy diệt bởi sự lặp lại của chính nó. Ngày hôm sau của họ thực sự hướng tới sự xuất hiện của Godot. Ngay cả khi điều đó không trở thành hiện thực, nó cũng mang lại ý nghĩa cho cuộc sống trong giây lát. Kỳ vọng của nó không gì khác hơn là sự hợp lý hóa. Quả thực, chính Pozzo là người chứng kiến sự trôi qua của thời

gian đang nhìn đồng hồ của mình. Cừ chỉ tương tự này được Pozzo yêu quý, người không thể chịu đựng được ý tưởng rằng thời gian có thể đứng yên. Sự chuyển động của kim đồng hồ của anh ấy là bằng chứng cho thấy mọi thứ đang tiến về phía trước [9].

Đó chính là không gian của tác phẩm với những nét đặc biệt của kịch phi lý. Một thế giới trống lặng, không ồn ào huyên náo. Một không gian hẹp, kéo dài và nghèo khổ, tượng trưng cho cuộc sống vô nghĩa của con người. Nhân vật không chỉ đứng ngoài thời gian mà còn đứng trong một không gian không xác định. Kiểu không gian này chúng ta đã từng gặp trong các vở kịch khác như *Những chiếc ghế*, đó là một căn phòng nhỏ giữa biển khơi. Ban đầu tác giả chỉ giới thiệu cho người đọc qua vài nét sơ sài nhưng nhờ kỹ thuật miêu tả có lúc người đọc lại cảm thấy đó là một không gian rộng mênh mông. Hay trong vở kịch *Trạm xe* của Cao Hành Kiện lại là một trạm xe buýt ở ngoại ô thành phố. Đây cũng là không gian không một bóng người qua lại, chỉ có những người đợi xe mới đến đây.

“... Vì dạn dày sương gió lâu ngày, nét chữ trên bảng đã không còn rõ ràng nữa. Cạnh trạm xe có một dãy lan can sắt, hành khách đợi xe đứng xếp hàng bên trong lan can” [5, 494].

Mọi phi lý bủa vây lấy con người, nhốt chặt con người trong một không gian không xác định. Những con người cũng hồi hải đi lại cựa quậy một cách vô thức với những cử chỉ vô bổ ngẫu nhiên. “*Cảnh tượng vụt nhanh, tất cả chỉ còn là động thái, là những lặp lại của những cử chỉ vô bổ và các tư thế, không một chi tiết thời gian, địa điểm hay gốc tích, nhờ sự bí ẩn không thể hiểu nổi gắn vào nhân vật, những cảnh tượng ấy chứng minh hùng hồn hơn cả đối thoại của những nhân vật tuyệt vọng về cái phi lý trong hiện sinh*” [1, 787].

Cùng với không khí ngưng đọng trì trệ, trong vở kịch *Đợi Godot* còn hiện lên không gian tâm tưởng. Nhưng đó chỉ là những khoảnh khắc Vladimir và Estragon mơ tưởng về cuộc

sống khi được gặp Godot. Hai kẻ lang thang đã vẽ lên bao nhiêu viễn cảnh “*được ngủ ở nhà ông ta, ấm áp, khô ráo, bụng no, trên nệm rom*” [1, 473]. Cuộc sống hiện lên trong tâm tưởng nhân vật thật đẹp biết bao nhưng tất cả chỉ là mơ ước xa xôi của con người. Để rồi Beckett dần dần kéo họ về thực tại của cuộc sống, của sự bế tắc của con người.

Như vậy, sự chật hẹp của không gian, sự ngắn ngủi của thời gian khiến cho con người thêm nhỏ bé, quẩn quanh và trì đọng không thể thoát ra được. Sự cô đơn của con người là cảm giác luôn đeo đẳng tác giả. Không gian ngưng đọng, hành động lặp lại khiến chúng ta liên tưởng tới sự quẩn quanh của con người trong bài thơ Quanh quẩn của Huy Cận:

“*Quần quanh mãi với vài ba dáng điệu  
Tới hay lui cũng chừng ấy mặt người*”  
(Huy Cận)

Tác phẩm nghệ thuật là bức tranh phản ánh một thế giới. Trong thế giới đó con người tồn tại và vận động trong một không gian nhất định: “Không gian và thời gian là một phạm trù triết học, chỉ hình thức tồn tại của vật chất trong thế giới. Không có gì tồn tại ngoài không gian và thời gian... Không gian và thời gian chính là yếu tố để xác định nghệ thuật...” [6]. Tác giả đã rất thành công khi miêu tả không gian chật hẹp nhưng lại làm nổi bật những dụng ý sâu xa của bản thân. Bằng cách phá vỡ không gian trong kịch truyền thống ông đã tạo nên một không gian phi lý trong vở kịch này.

Gắn bó với sân khấu kịch chịu đựng chi phối về thời gian, không gian. Chúng ta cần phân biệt thời gian, không gian trên sân khấu với khái niệm không gian thời gian nghệ thuật. “Không gian của kịch bao gồm nhân vật, đồ đạc, bài trí, và không gian ngoài sân khấu hay không gian tưởng tượng do đối thoại tạo nên. Thời gian bao gồm thời gian diễn xuất và thời gian của hành động kịch” [3].

Trong vở kịch *Đợi Godot*, Beckett đã miêu tả cảnh vật hầu như không thay đổi cùng với cách bài trí đơn điệu trên sân khấu phải

chẳng ông muốn ám chỉ về sự tồn tại vô nghĩa, nhằm chán của con người. Hành động lặp đi lặp lại của các nhân vật hữu hình là cố gắng để níu kéo một sự thật là họ đang chờ đợi một nhân vật mơ hồ mà phần nào trong nhận thức của họ sẽ không bao giờ đến. Thời gian và không gian trong vở kịch này là một thứ hỗn độn, vỡ nát và rối loạn.

Việc xây dựng hình tượng nhân vật đồ vật là bước phát triển mới tạo nên sức hút chiều sâu cho tác phẩm. Quả thật, qua các nhân vật đồ vật tác phẩm đã thể hiện sự vô nghĩa của đời sống, nhưng đồng thời từ đó người đọc cũng có thể cảm nhận được rằng việc được sống mỗi ngày cũng đã là một điều thật sự ý nghĩa rồi. Nó cũng chính là bản chất sâu xa của chủ nghĩa hiện sinh trong văn học nghệ thuật.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Văn Dân (2002), Văn học phi lý, NXB Văn hoá Thông tin trung tâm Văn hoá ngôn ngữ Đông Tây, Hà Nội.
- [2] Đặng Anh Đào (2008), Văn học phương Tây, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [3] Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi (2007), Từ điển thuật ngữ văn học, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [4] Đỗ Đức Hiểu (1998), “Mấy vấn đề về thi pháp kịch”, Tạp chí Văn học số 2.
- [5] Cao Hành Kiện (2006), Tuyển tập tác phẩm,

## 3. KẾT LUẬN

Như vậy, thông qua hệ thống nhân vật đồ vật của mình Beckett phơi bày cái phi lý nhằm khẳng định cái có lý. Ông đã dùng hình tượng ẩn dụ để nói lên cái triết lý siêu hình về cuộc đời. Beckett muốn cảnh tỉnh con người trước sự xâm chiếm của đồ vật; bênh vực con người đang bị áp bức bất công. Thông qua hệ thống nhân vật đồ vật tác giả giúp người đọc nhận ra một triết lý hết sức sâu sắc: cuộc đời con người là chuỗi ngày dài chờ đợi. Chúng ta là những con người nhỏ bé, cô đơn trong thế giới bao la này. Sự xâm chiếm của đồ vật đã khiến con người sống cách xa nhau, xa lạ với đồng loại và với chính mình. Beckett muốn chúng ta hãy xích lại gần nhau, để xua tan sự cô đơn trong mỗi con người. Tin tưởng bản thân, tin vào thực tại để tìm hạnh phúc cho mình và cho mọi người.

NXB Công An nhân dân, trung tâm Văn hoá ngôn ngữ Đông Tây, Hà Nội.

- [6] Phạm Phú Phong (1997), Thi pháp và thi pháp truyện ngắn, Đại học Khoa học Huế.
- [7] Chudakov A. P. (1992), Ngôn từ - đồ vật - thế giới. Từ Pushkin đến Tolstoi, Moskva, Nxb “Sovremennyi pisatel”, tr. 47.
- [8] J.-P. Ryngaert, Lire En attendant Godot, Dunod, 1993, p. 96.
- [9] <http://books.openedition.org/>

### ***Liên hệ:***

### **CN. Đặng Thị Hiền**

Phòng Khoa học công nghệ - Đối ngoại và Học liệu, Trường Đại học Quảng Bình

Địa chỉ: 18 Nguyễn Văn Linh, phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị

Email: danghiendhq007@gmail.com

Ngày nhận bài: 28/3/2024

Ngày gửi phản biện: 7/4/2024

Ngày duyệt đăng: 15/8/2025